

# VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 10

• **TS. LƯU THU THỦY**

*Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục*

**M**ôn Giáo dục công dân (GD CD) được dạy từ lớp 1 đến lớp 12 của trường phổ thông. Song ở Tiểu học, môn học được mang tên là Đạo đức.

Chương trình môn GD CD ở Trung học phổ thông bao gồm 5 phần:

Phần I- Công dân với việc hình thành thể giới quan và phương pháp luận khoa học

Phần II- Công dân với đạo đức

Phần III- Công dân với kinh tế

Phần IV- Công dân với các vấn đề chính trị - xã hội

Phần V- Công dân với pháp luật

Trong đó, ở lớp 10, học sinh (HS) được học hai phần: Phần I- Công dân với việc hình thành thể giới quan, phương pháp luận khoa học và Phần II- Công dân với đạo đức.

*Phần thứ I - Công dân với việc hình thành thể giới quan, phương pháp luận khoa học* được sắp xếp học ngay từ lớp 10 vì theo logic, thể giới quan và phương pháp luận phải được trang bị trước để làm cơ sở cho HS tiếp thu các phần II, III, IV và V của chương trình.

Nếu như trong các chương trình trước đây, phần Triết học được học nhiều giờ, bao gồm nhiều bài khá cơ bản và hệ thống, mang tính chất "Triết học phổ thông" thì chương trình lần này tinh giản hơn, chỉ khai thác những khái niệm, phạm trù, nguyên lí, quy luật phục vụ trực tiếp cho việc hình thành cơ sở ban đầu về thể giới quan, phương pháp luận khoa học đối với HS mà thôi.

*Phần thứ II - Công dân với đạo đức* được dạy ở học kì II của lớp 10, có vai trò quan trọng trong việc phát triển ở HS ý thức và hành vi đạo đức của người công dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Đây cũng là phần tổng kết, khái quát lại những nội dung GD đạo đức mà các em đã được học ở Tiểu học và THCS.

- Cấu trúc và nội dung của phần đạo đức trong chương trình mới cũng khác so với phần đạo đức trong chương trình cũ, cụ thể là:

- Theo chương trình mới, trước khi đi vào các

phạm trù đạo đức, HS còn được tìm hiểu các quan niệm về đạo đức.

- Nếu như phần đạo đức của chương trình cũ đề cập đến một số vấn đề về đạo đức như: chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế, quan điểm và thái độ đúng đắn đối với lao động, chủ nghĩa tập thể XHCN, chủ nghĩa nhân đạo XHCN, tình bạn, tình đồng chí, tình cảm gia đình và truyền thống đạo đức của dân tộc ta, thì phần đạo đức theo chương trình mới đề cập đến các giá trị đạo đức của người công dân trong giai đoạn hiện nay. Các giá trị đạo đức này được cấu trúc theo các mối quan hệ của HS đối với bản thân, với gia đình, với cộng đồng, Tổ quốc và nhân loại. Như vậy, so với chương trình cũ thì nội dung chương trình phần đạo đức cụ thể hơn, gần gũi với cuộc sống của HS hơn.

Mục tiêu và nội dung dạy học cụ thể của mỗi phần như sau:

## **1. Mục tiêu**

\* Học xong Phần I - *Công dân với việc hình thành thể giới quan và phương pháp luận khoa học*, HS cần đạt được những yêu cầu sau:

### **a. Kiến thức**

- Nhận biết được nội dung cơ bản của thể giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng.

- Hiểu được bản chất thể giới là vật chất. Vận động và phát triển theo những quy luật khách quan là thuộc tính vốn có của thể giới vật chất. Con người có thể nhận thức và vận dụng được những quy luật ấy.

- Thấy được mối quan hệ biện chứng giữa hoạt động của chủ thể với khách thể trong các mối quan hệ: thực tiễn với nhận thức, tồn tại xã hội với ý thức xã hội, con người với xã hội.

### **b. Kỹ năng**

Vận dụng được tri thức Triết học với tư cách là thể giới quan, phương pháp luận để phân tích các hiện tượng tự nhiên, xã hội thông thường và các hiện tượng đạo đức, kinh tế, nhà nước, pháp luật được học ở các phần sau.

**c. Thái độ**

- Tôn trọng những quy luật khách quan của tự nhiên và đời sống xã hội. Khắc phục các biểu hiện duy tâm trong cuộc sống hằng ngày, phê phán các hiện tượng mê tín dị đoan và tư tưởng không lành mạnh trong xã hội.

- Có quan điểm phát triển, ủng hộ và làm theo cái mới, cái tiến bộ, tham gia tích cực và có trách nhiệm đối với các hoạt động cộng đồng.

\* Học xong *Phần II - Công dân với đạo đức*, HS cần đạt được những yêu cầu sau:

**a. Kiến thức**

Hiểu được quan niệm đạo đức, một số phạm trù và giá trị đạo đức cơ bản của người công dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

**b. Kỹ năng**

- Có kỹ năng phân tích, đánh giá các quan điểm, hiện tượng, hành vi đạo đức trong cuộc sống hàng ngày ở nhà, ở trường và ngoài xã hội.

- Biết tự điều chỉnh, tự hoàn thiện bản thân theo các yêu cầu đạo đức xã hội.

**c. Thái độ**

- Tin tưởng vào các giá trị đạo đức xã hội.

- Có tình cảm, niềm tin đối với các quan điểm, thái độ, hành vi đúng đắn và thái độ phê phán đối với các quan điểm, thái độ, hành vi lệch chuẩn.

- Có quyết tâm học tập, rèn luyện, tự hoàn thiện bản thân để trở thành người công dân tốt.

**2. Nội dung**

*Phần thứ I - Công dân với việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học*

1. Thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng

2. Thế giới vật chất tồn tại khách quan

3. Sự vận động và phát triển của thế giới vật chất

4. Nguồn gốc vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng

5. Cách thức vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng

6. Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng

7. Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức

8. Tồn tại xã hội và ý thức xã hội

9. Con người là chủ thể của lịch sử và là mục tiêu phát triển của xã hội

*Phần thứ II - Công dân với đạo đức*

1. Quan niệm về đạo đức và một số phạm

trù đạo đức cơ bản

1.1 Quan niệm về đạo đức

1.2 Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học

2. Một số giá trị đạo đức cơ bản của con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

2.1 Quan hệ với bản thân

- Tự hoàn thiện bản thân

2.2 Quan hệ với gia đình

- Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình

2.3 Quan hệ với cộng đồng, đất nước, nhân loại

- Công dân với cộng đồng

- Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

- Công dân với một số vấn đề cấp thiết của nhân loại

**3. Phương pháp dạy học**

**3.1 Một số định hướng chung**

- Phương pháp dạy học (PPDH) môn GDCD lớp 10 phải theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của HS; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, sự nhiệt tình học tập và ý chí vươn lên, loại bỏ thói quen học tập thụ động theo kiểu: Thầy giảng- trò nghe, thầy hỏi- trò trả lời, thầy đọc- trò ghi chép và học thuộc.

- Quá trình dạy học một bài GDCD phải là quá trình HS được cuốn hút vào các hoạt động học tập do GV thiết kế, tổ chức và hướng dẫn. Qua đó, HS có thể tự khám phá và chiếm lĩnh nội dung bài học. HS sẽ hứng thú, thông hiểu và ghi nhớ những gì các em đã nắm được qua hoạt động chủ động, nỗ lực của chính mình.

- Trong quá trình dạy học, GV phải huy động, khai thác tối đa vốn hiểu biết và kinh nghiệm sống của HS; tạo cơ hội và động viên khuyến khích họ bày tỏ quan điểm, ý kiến cá nhân về vấn đề đang học. GV cũng cần khuyến khích HS nêu thắc mắc trong khi nghe giảng; đặt câu hỏi cho GV, cho bạn; trao đổi, tranh luận, tạo mối quan hệ hợp tác, giao tiếp giữa người dạy và người học, giữa người học với nhau trong quá trình chiếm lĩnh nội dung học tập.

Thông qua thảo luận, tranh luận trong tập thể, ý kiến cá nhân được bộc lộ, khẳng định hay bác bỏ, qua đó HS nâng cao được nhận thức của mình. Bài học phải vận dụng được vốn hiểu biết và kinh nghiệm của mỗi HS và cả lớp chứ không

phải chỉ dựa trên vốn hiểu biết và kinh nghiệm sống của GV.

- Dạy học môn GDCD phải gắn bó chặt chẽ với thực tiễn cuộc sống của HS. GV cần tăng cường sử dụng các tình huống, các câu chuyện, các hiện tượng thực tế, các vấn đề bức xúc trong xã hội để phân tích, đối chiếu, minh họa cho bài giảng. Đồng thời cần hướng dẫn, khuyến khích HS liên hệ, tự liên hệ; điều tra, tìm hiểu, phân tích, đánh giá các sự kiện trong đời sống của nhà trường, của địa phương và đất nước.

- Phương pháp và hình thức tổ chức dạy-học môn GDCD rất phong phú, đa dạng, bao gồm các phương pháp truyền thống ( diễn giảng, đàm thoại, sử dụng đồ dùng trực quan,...) và các phương pháp hiện đại ( thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, dự án,...); bao gồm các hình thức học theo lớp, theo nhóm và cá nhân; hình thức học ở trong lớp, ngoài lớp, ngoài trường.

Mỗi phương pháp và hình thức dạy- học môn GDCD đều đang có mặt mạnh và hạn chế riêng, phù hợp với từng loại bài riêng, từng khâu riêng của tiết dạy. Vì vậy, không nên quá lạm dụng hoặc phủ định hoàn toàn một phương pháp hoặc hình thức dạy- học nào. Điều quan trọng là cần phải lựa chọn và sử dụng kết hợp các phương pháp và hình thức dạy học một cách hợp lí.

### **3.2 Một số phương pháp tiếp cận**

Để dạy học môn GDCD có hiệu quả, cần sử dụng một số phương pháp tiếp cận như: cùng tham gia, giải quyết vấn đề và trải nghiệm.

#### *a/ Cùng tham gia*

Cùng tham gia là một cách tiếp cận quan trọng để dạy GDCD. Chìa khoá của cách tiếp cận này là sự tham gia tích cực của HS vào quá trình dạy học.

Theo cách dạy học truyền thống, GV giữ vị trí trung tâm, là điểm tập trung sự chú ý của tất cả HS. GV trình bày, viết trên bảng hay sử dụng một số phương tiện nghe nhìn phục vụ cho công tác giảng dạy; HS theo dõi và lắng nghe những gì GV nói ; trả lời những câu hỏi của GV và ghi chép tất cả những gì GV trình bày.

Trong giờ học có sử dụng cách tiếp cận "cùng tham gia", sự tập trung chú ý lại chủ yếu hướng vào một hay một số HS, vào suy nghĩ của chính HS hơn là tập trung vào GV. Ý nghĩa triết học sâu xa đằng sau cách tiếp cận này nhấn mạnh rằng mọi người đều có thể là một nguồn thông tin và vai trò chủ yếu của GV là nhằm giúp

HS suy nghĩ sâu sắc hơn về những gì mà họ đã biết. GV khuyến khích, hỗ trợ để HS được hiểu biết tốt hơn về những gì họ đã biết, hay tổ chức tốt hơn cách suy nghĩ của HS và giúp họ tìm ra những nguồn thông tin thích hợp rồi từ đó họ sẽ học thêm.

Với phương pháp "cùng tham gia", GV không phải là nguồn thông tin duy nhất. GV là một nguồn thông tin quan trọng - nhưng chỉ là một trong số nhiều nguồn thông tin.

Việc tổ chức cho HS cùng tham gia, hợp tác trong học tập sẽ làm tăng hiệu quả học tập, nhất là lúc phải giải quyết những vấn đề gay gắt, lúc xuất hiện thực sự nhu cầu phối hợp giữa các cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ chung. Trong hoạt động hợp tác theo nhóm nhỏ , tính cách, năng lực của mỗi thành viên được bộc lộ, uốn nắn và phát triển theo hướng tích cực. Sự hợp tác trong học tập sẽ giúp cho HS làm quen dần với sự phân công hợp tác trong lao động xã hội và hình thành năng lực hợp tác rất cần thiết cho người công dân sống trong một xã hội hiện đại, một thế giới phát triển với những sự hợp tác song phương, đa phương giữa các quốc gia và xu hướng quốc tế hóa, toàn cầu hóa.

Trong cách tiếp cận cùng tham gia, HS được tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, giáo dục cụ thể do GV thiết kế, dựa trên mục tiêu, nội dung, tính chất của chủ đề giáo dục; căn cứ vào trình độ HS và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của lớp học, nhà trường, địa phương.

Các hoạt động dạy học GDCD rất phong phú, đa dạng, có thể là: thảo luận lớp; thảo luận nhóm; xử lí tình huống; phân tích các sự kiện thực tế, những trường hợp điển hình; bày tỏ ý kiến, thái độ đối với các quan điểm, hành vi, việc làm có liên quan; diễn tiểu phẩm, ... Tuy nhiên, các hoạt động cần được thiết kế, lựa chọn sắp xếp đan xen với nhau một cách hợp lí để không gây nhàm chán cho HS.

#### *b/ Cách tiếp cận giải quyết vấn đề*

Trong cuộc sống, con người luôn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức, với những vấn đề khác nhau. Họ cần phải biết cách giải quyết tích cực, hiệu quả đối với những vấn đề đó để có thể có một cuộc sống tốt, an toàn và lành mạnh.

Giải quyết vấn đề là xem xét, phân tích

*(Xem tiếp trang 43)*